

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Rực lửa

► Mở đầu tuần giao dịch mới, VN-Index có phiên rực lửa với mức giảm gần 44 điểm, đánh mất vùng hỗ trợ 1,780. Áp lực bán xuất hiện trong phiên sáng ở hầu hết các nhóm ngành và tăng vọt trong phiên chiều khi nhiều CTCK thực hiện bán giải chấp đối với các tài khoản vi phạm. Nhìn chung, đã bán lan tỏa trên diện rộng, các nhóm ngành có mức giảm lớn nhất là nhóm Chứng khoán và Bất động sản, một số largecap cũng điều chỉnh mạnh như HPG, MSN,... Thanh khoản tăng mạnh cùng biên độ giảm lớn và việc chỉ số đóng cửa gần mức thấp nhất phiên phản ánh lực cung vẫn đang chiếm ưu thế.

► Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 43.94 điểm (-2.46%), đóng phiên ở 1,743.51 điểm; HNX-Index giảm 7.29 điểm (-2.5%), đạt 284.41 điểm. Thanh khoản cả ba sàn tăng lên mức 21 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 965 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại giao dịch hai chiều mua bán khá cân bằng trong phiên, chỉ bán ròng nhẹ khoảng 46 tỷ đồng. Các cổ phiếu bị bán ròng mạnh nhất là VCB (-149 tỷ VND), ST (-69 tỷ VND) và VPB (-64 tỷ VND)... Ngược lại, chiều mua ròng tiêu biểu có MWG (+205 tỷ VND), VIC (+73 tỷ VND) và VNM (+51 tỷ VND)...

► LPB (+1.13%), VJC (+0.53%), SAB (+0.85%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất để nâng đỡ chỉ số VN-Index. Ở chiều ngược lại, VCB (-3.08%), VHM (-2.56%), BID (-4.64%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của chỉ số.

► **Góc nhìn kỹ thuật:** Áp lực bán giải chấp (force sell) đã khiến đã giảm lan rộng trên toàn thị trường trong phiên giao dịch đầu tuần. Lực bán xuất hiện trên diện rộng, bất kể kết quả kinh doanh quý II/2026 của doanh nghiệp, cho thấy tâm lý thị trường đang chịu tác động chủ yếu từ yếu tố kỹ thuật và hoạt động quản trị rủi ro. VN-Index đánh mất ngưỡng hỗ trợ MA200, trong khi lực cầu bắt đáy không đủ mạnh để tạo nhịp hồi như tuần trước, khiến chỉ số quay trở lại vùng sideway trước đó 1,600-1,780 điểm. Thanh khoản tăng mạnh cùng biên độ giảm lớn và việc chỉ số đóng cửa gần mức thấp nhất phiên phản ánh lực cung vẫn đang chiếm ưu thế.

Việc đánh mất MA200 là tín hiệu kỹ thuật kém tích cực, cho thấy thị trường có thể bước vào nhịp điều chỉnh ngắn hạn. Tuy nhiên, RSI đã đi sâu vào vùng quá bán, mở ra khả năng xuất hiện nhịp hồi kỹ thuật trong các phiên tới. Trong kịch bản tích cực, VN-Index nhanh chóng lấy lại MA200 và hướng tới vùng 1,830 điểm, qua đó duy trì xu hướng tăng trung hạn. Ngược lại, ở kịch bản cơ sở, chỉ số nhiều khả năng chỉ hồi phục kỹ thuật trước khi tiếp tục chịu áp lực bán và dao động trong vùng 1,600-1,780 điểm.

Ở trường hợp tích cực trung hạn: Trong kịch bản lạc quan, triển vọng lạm phát bớt căng thẳng hơn sẽ tạo dư địa cho chính sách tiền tệ linh hoạt hơn, hỗ trợ mặt bằng định giá thị trường. Các doanh nghiệp duy trì tăng trưởng lợi nhuận tốt, đang giao dịch ở mức định giá phù hợp dù lãi suất nội địa vẫn neo cao, có thể là cơ hội đầu tư tốt cho mục tiêu trung - dài hạn. Với kịch bản này, VN-Index được kỳ vọng hướng tới vùng 2,000 - 2,100 điểm trong nửa cuối năm 2026. Tuy vậy, các phiên phục hồi trong tuần còn lại của tháng 7 phải cho thấy lực cầu bắt đáy mạnh mẽ.

Ở trường hợp cơ sở trung hạn: Ngược lại, nếu áp lực bán ròng từ khối ngoại tiếp tục kéo dài, đồng thời lãi suất nội địa tiếp tục tăng khiến thanh khoản thị trường suy giảm, VN-Index có thể thiếu vắng dòng tiền mới mang tính tích cực và nhiều khả năng sẽ đi ngang tích lũy trong biên độ 1,750 - 1,850 điểm trong nửa cuối năm 2026. Nhóm VIC, VHM suy yếu có thể khiến VN-Index quay trở lại test cận dưới của biên sideway trước đó - ở quanh mức 1,580 điểm. Bên cạnh đó, căng thẳng địa chính trị Iran - Mỹ tái leo thang cùng khả năng Fed duy trì lãi suất cao có thể là những yếu tố bên ngoài góp phần củng cố kịch bản tiêu cực này, tạo áp lực lên tỷ giá và dòng vốn ngoại vào các thị trường mới nổi như Việt Nam.

Chiến lược: Nhà đầu tư có thể tập trung lựa chọn các cổ phiếu cấu trúc giá tích lũy đi ngang và KQKD tăng trưởng tốt thay vì chỉ tập trung nhìn vào biến động của chỉ số VN-Index cho vị thế trung hạn. Trong ngắn hạn, có thể tìm những cổ phiếu đã bị bán mạnh và có xu hướng phục hồi như nhóm bảo hiểm, công nghệ, bất động sản,... Nhà đầu tư hạn chế sử dụng margin khi xu hướng chưa được xác định rõ ràng trong giai đoạn này. Đối với các doanh nghiệp có triển vọng kinh doanh không tốt sau khi kết quả Q2/2026 được công bố và nhà đầu tư có thể cân nhắc giảm tỷ trọng để quản trị rủi ro.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

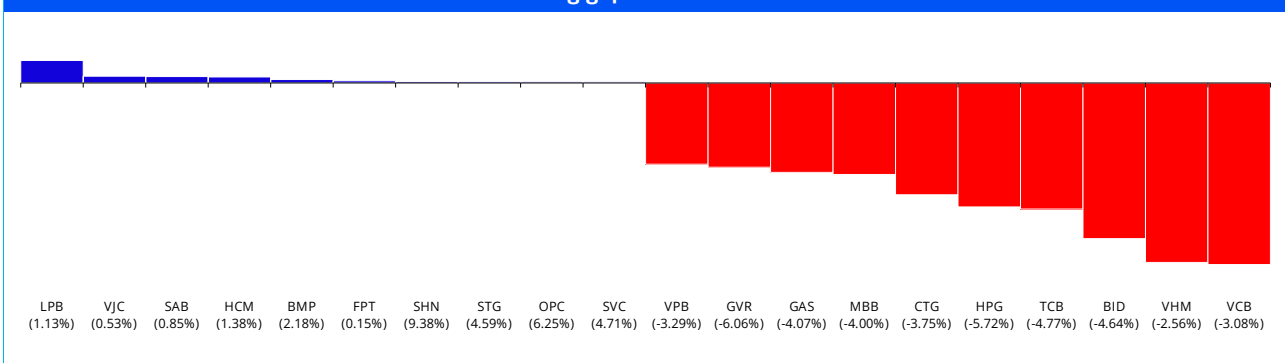
Index	Giá	%ID	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,744	-2.5	-4.4	16.4	14.7	2.0	8,437,670
VN30 Index	1,887	-2.3	-3.9	14.8	12.8	2.1	6,237,490
VN Midcap	1,905	-3.7	-11.4	-12.1	12.5	1.3	1,163,030
VN Smallcap	1,247	-2.6	-7.7	-19.0	11.7	0.8	268,211
HNX Index	284	-2.5	-12.4	14.8	16.9	1.6	427,895
UpCom	126	-0.8	-0.9	20.6	13.4	1.8	629,586

Nhóm ngành (tỷ đồng)							
Nhóm ngành	%ID	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-2.2	-2.7	-14.3	1.0	17.5	3.3	148,471
Bảo hiểm	-2.9	-9.5	-0.9	1.1	13.1	1.6	55,046
Bất động sản	-1.1	-6.6	11.9	2.1	33.6	3.5	2,600,311
CNTT	-0.2	-5.0	-28.4	0.6	12.2	2.6	127,634
Dầu khí	-2.2	-5.6	-1.3	1.0	23.0	2.3	61,487
Dịch vụ tài chính	-4.8	-11.3	-7.6	0.9	12.8	1.4	226,026
Tiền ích	-2.9	-5.3	-2.6	1.1	13.2	1.9	315,436
Du lịch và Giải trí	-2.2	-2.9	-9.9	1.1	17.4	4.8	178,318
Hàng & DV CN	-3.2	-10.1	-7.2	0.9	12.0	1.5	156,357
Hàng CN & Gia dụng	-3.3	-25.9	-29.1	0.7	7.7	1.1	41,067
Hóa chất	-5.0	-13.7	-1.4	0.8	14.2	1.5	188,922
Ngân hàng	-3.3	-6.1	-3.0	1.1	9.0	1.5	2,527,751
Ô tô và phụ tùng	-2.0	-5.2	-13.0	0.8	3.2	0.8	13,861
Tài nguyên Cơ bản	-5.3	-10.8	-12.7	0.9	12.4	1.2	214,447
Thẩm mỹ & Đồ uống	-1.7	-3.6	-8.1	0.9	14.9	2.3	417,429
Truyền thông	-3.2	-12.4	-23.1	0.7	21.2	0.8	2,067
Xây dựng và Vật liệu	-3.2	-8.9	-13.2	0.9	10.5	1.2	125,519
Y tế	-1.1	-4.9	-12.2	0.9	16.7	1.9	35,418

Tiền tệ và hàng hóa							
	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	101	-0.1	-0.5	-0.1	2.7	2.4	2.3
USD/JPY	162	0.0	0.0	0.5	2.2	3.6	10.2
USD/CNY	7	-0.1	-0.2	-0.1	-0.7	-3.2	-5.6
KRW/USD	1,481	-0.4	-1.0	-3.6	0.6	2.9	7.1
EUR/USD	1	0.0	-0.5	-0.1	3.0	2.6	2.2
USD/VND	26,292	0.0	0.1	-0.1	-0.2	0.0	0.5
Dầu Thô	83	0.2	5.8	7.9	-7.8	43.9	22.7
Xăng	340	0.2	7.4	13.5	9.1	99.4	57.9
Khí đốt	3	-2.0	-1.6	-11.8	6.1	-22.6	-20.0
Coal	130	0.1	1.1	-9.6	-1.7	20.9	17.6
Vàng	4,025	0.2	0.6	-3.9	-16.5	-6.8	18.5
Thép cuộn TQ	3,304	-0.3	0.2	-1.8	-0.7	1.0	-1.2

Nguồn: Bloomberg

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]

Nhi Nguyen

(84-28) 6299 - 8000

nhi.ntt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV

để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

- 1. VCB – Ngân hàng:** Liên danh 6 ngân hàng gồm Vietcombank, VietinBank, BIDV, Agribank, VPBank và TPBank đã ký hợp đồng tín dụng 27,094 tỷ đồng. Khoản vốn này tài trợ dự án mở rộng cao tốc TP HCM – Trung Lương – Mỹ Thuận theo hình thức PPP.
- 2. PDR – Bất động sản:** Phát Đạt điều chỉnh phân bổ 145,62 tỷ đồng vốn lưu động từ đợt chào bán cổ phiếu. Trong đó, công ty dành hơn 101 tỷ đồng trả nợ gốc và 35 tỷ đồng chi trả lương cùng bảo hiểm cho người lao động.
- 3. TIS – Nguyên vật liệu:** Lợi nhuận sau thuế quý 2/2026 của TIS đạt 8.2 tỷ đồng, giảm 43% so với cùng kỳ do sản lượng tiêu thụ giảm 14% và các chi phí vận chuyển, nhân viên tăng cao.
- 4. HPG – Nguyên vật liệu:** Trong 6 tháng đầu năm 2026, Tập đoàn Hòa Phát nộp 8,478 tỷ đồng vào ngân sách Nhà nước, tăng 19% so với cùng kỳ năm 2025. Quảng Ngãi là địa phương đóng góp lớn nhất với 4,519 tỷ đồng.
- 5. VPB – Ngân hàng:** VPBank đạt lợi nhuận trước thuế gần 11,000 tỷ đồng trong quý II, mức cao nhất lịch sử. Tổng tài sản hợp nhất của ngân hàng vượt 1.5 triệu tỷ đồng, tăng 19.2% so với cuối năm 2025.
- 6. MWG – Bán lẻ:** Điện Máy Xanh nộp hồ sơ niêm yết 1.27 tỷ cổ phiếu trên HoSE với vốn hóa ước tính 101,417 tỷ đồng. Đồng thời, Giấy Thuận An và BVBank cũng chuẩn bị giao dịch cổ phiếu trên các sàn chứng khoán.
- 7. ACV – Dịch vụ hàng không:** Dự án sân bay Long Thành đang đẩy nhanh tiến độ với tổng sản lượng đạt gần 78% giá trị hợp đồng. Các hạng mục chính như đường cất hạ cánh và nhà ga hành khách đang được tập trung thi công để hoàn thành đúng kế hoạch.
- 8. REE – Tiện ích:** Quý 2/2026, Chứng khoán VPS đạt 1.378 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, tăng 57%. Cùng kỳ, BSC lãi 146 tỷ đồng tăng 15% và KBSV lãi 72 tỷ đồng tăng 12% so với năm trước.
- 9. VCK – Dịch vụ tài chính:** Sản xuất thép ray dự kiến là động lực tăng trưởng giai đoạn 2026-2027 với nhu cầu khoảng 4 triệu tấn cho các dự án đường sắt. HPG và VinMetal là hai doanh nghiệp hưởng lợi chính nhờ năng lực sản xuất thép ray nội địa.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Nhựa Bình Minh - BMP

BMP – Nguyên vật liệu: Quý II/2026, Nhựa Bình Minh đạt lợi nhuận sau thuế kỷ lục 367 tỷ đồng, tăng 11.3% so với cùng kỳ. Nhờ kết quả kinh doanh tích cực, thu nhập của ban lãnh đạo doanh nghiệp cũng tăng đáng kể trong nửa đầu năm 2026.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)									
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần			7/19/2026	7/20/2026	TB 1 tuần	Xu hướng 10 phiên	
1	Bán lẻ			91.8	189	653	340		
2	Tài nguyên Cơ bản			76.4	494	1,271	720		
3	Ô tô và phụ tùng			61.9	16	44	27		
4	Xây dựng và Vật liệu			58.5	318	772	487		
5	Thực phẩm và đồ uống			44.8	1,102	1,053	727		
6	Ngân hàng			31.2	3,197	5,621	4,286		
7	Dịch vụ tài chính			30.4	1,349	2,740	2,102		
8	Truyền thông			28.1	4	7	5		
9	Hóa chất			27.7	184	377	295		
10	Du lịch và Giải trí			20.3	143	203	169		
11	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp			14.9	424	802	698		
12	Y tế			9.3	38	30	28		
13	Điện, nước & xăng dầu khí đốt			8.6	137	253	233		
14	Bất động sản			3.7	1,770	2,472	2,384		
15	Dầu khí	-24.8			342	427	568		
16	Bảo hiểm	-25.5			25	24	32		
17	Hàng cá nhân & Gia dụng	-29.3			337	274	387		

Top 5 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	12,800	-6.9	-12.6	-32.6	32	675.9	
NVL	Novaland	Bất động sản	12,450	-1.6	2.5	0.3	61	205.5	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	53,500	1.1	3.7	35.4	37	129.3	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	29,950	-4.8	-7.4	-12.4	(1)	435.4	
HDG	Tập đoàn Hà Đô	Bất động sản	16,800	-5.6	-11.1	-31.1	(31)	38.3	

Top 5 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	KL giao dịch (x1000)	Xu hướng
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	53,500	1.1	3.7	28.0	29.5	1469.60	
BMI	Bảo hiểm Bảo Minh	Bảo hiểm	13,250	-3.3	-2.2	-23.4	-14.1	106.00	
TCI	Chứng khoán Thành Công	Dịch vụ tài chính	9,900	-2.9	-4.3	1.1	-11.3	159.30	
LGL	Long Giang Land	Bất động sản	5,000	-2.5	-3.7	-18.2	-34.4	68.00	
CTI	Cường Thuận IDICO	Xây dựng và Vật liệu	18,800	-2.6	-3.8	-15.5	-53.9	130.40	

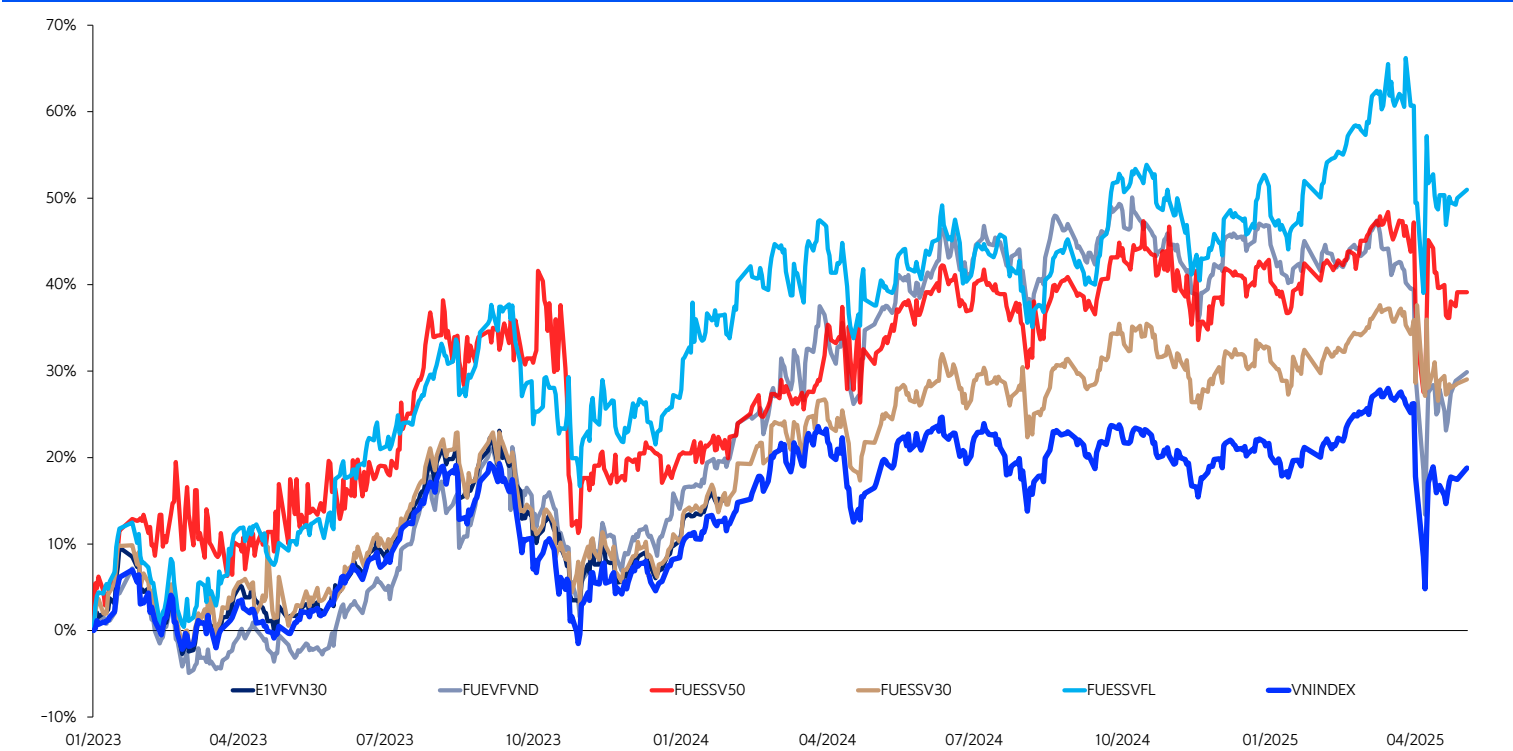
Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)						Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Top bán ròng			Top mua ròng			Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
(148.77)	VCB	MWG	205.72			7/20/2026	1,461.3	1,507.2	-45.9
(68.01)	STB	VIC	73.86			7/17/2026	1,282.2	1,962.8	-680.6
(64.51)	VPB	VNM	51.35			7/16/2026	2,663.1	2,692.1	-28.9
(42.65)	MBB	VND	37.66			7/15/2026	1,408.6	2,378.5	-969.9
(34.38)	HPG	HDB	32.11			7/14/2026	1,728.9	1,921.9	-193.0
(27.96)	VIX	MSN	29.05			7/13/2026	1,859.1	2,120.6	-261.4
(26.55)	TPB	PNO	25.98			7/10/2026	3,793.3	2,419.9	1,373.4
(23.88)	TCB	NVL	23.79			7/9/2026	929.9	1,382.5	-452.6
(16.64)	VJC	CTG	22.51			7/8/2026	1,512.1	2,059.1	-546.9
(15.75)	VHM	BMP	20.63			7/7/2026	1,353.4	1,319.6	33.8
						7/6/2026	1,517.6	4,311.7	-2,794.1
						7/3/2026	1,183.5	1,986.6	-803.0
						7/2/2026	1,133.0	1,571.5	-438.5
						7/1/2026	1,568.0	1,237.9	330.1
						6/30/2026	1,348.7	2,536.3	-1,187.6
						6/29/2026	1,465.1	2,253.2	-788.2

Nguồn: Flnpro

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa										
Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 10 phiên	
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	34,100	-1.6%	-3.4%	-5.5%	631,700	21.5		
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	28,500	-3.2%	-4.0%	0.3%	900	0.0		
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	27,790	-2.7%	-4.5%	-8.5%	71,700	2.0		
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFNVD	33,550	-2.7%	-7.8%	-12.4%	549,400	18.4		
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	25,550	-1.4%	-1.6%	0.1%	120,900	3.1		
6	VinaCapital VN100 ETF	FUESSV30	24,200	-1.1%	-2.2%	-5.1%	11,100	0.3		
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	23,330	-2.2%	-3.6%	-6.0%	3,100	0.1		
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	14,290	0.0%	2.3%	14.8%	0	n.a		
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	12,990	-2.3%	-3.0%	-5.7%	44,600	0.6		
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	11,980	-5.2%	-12.1%	-19.1%	14,300	0.2		
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	17,100	-2.5%	-2.5%	-2.7%	100	0.0		
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	14,200	-1.5%	-7.1%	-12.9%	1,800	0.0		
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,510	-1.5%	-0.4%	7.7%	1,900	0.0		
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	12,330	n.a	-8.1%	-14.3%	94,800	1.2		
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	0.0%	0	n.a		
16	An Bình Fund VN Diamond	FUEABVND	10,600	0.0%	-3.6%	-1.9%	0	n.a		

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa														
Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	2	(76,221)	(300,724)	19.2	20.8	0.9	2.26	2.1	12.0	62.6
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	150,755	-	-	24.8	25.0	0.7	1.64	1.8	13.7	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	537,913	(5,786)	177	FALSE	26.8	1.0	2.06	1.3	8.2	86.3
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	11,129,337	56,151	410,654	-4.4	24.1	0.9	2.22	1.8	10.3	83.4
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	710,083	-	-	24.1	21.6	0.8	1.99	1.8	11.8	50.9
6	VinaCapital VN100 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	242,364	2,305	(275)	24.4	23.7	0.7	2.28	2.0	11.5	63.6
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	614,999	(11,969)	(201,135)	17.6	23.5	1.0	2.02	2.0	11.9	66.7
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	10/12/2021	VN100	71,607	-	-	42.9	52.8	0.9	1.61	1.8	11.6	52.1
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	2,456,880	(63,012)	(63,012)	17.8	25.8	1.0	1.73	1.8	11.7	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VN70	289,397	-	(21,177)	-9.6	29.1	0.8	1.45	1.4	12.3	41.6
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	263,535	-	(19,597)	9.0	27.4	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	226,024	(19,433)	(34,646)	-4.7	25.6	0.9	2.36	1.7	9.9	87.3
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50IX	n.a	-	-	28.2	39.1	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VND	70,601	n.a	n.a	-6.7	27.1	0.9	1.94	2.0	12.8	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	#N/A	N/A	VND	n.a	n.a	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Bình Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VND	n.a	n.a	n.a	-1.9	26.4	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg



SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdeungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.